

10. TỈNH BÌNH PHƯỚC

KẾT QUẢ KHẢO SÁT CÔNG KHAI NGÂN SÁCH 2017

TỔNG HỢP XẾP HẠNG		
XẾP HẠNG 54	2/5 tài liệu bắt buộc được công bố	2 tài liệu được công bố đúng hạn
8.9 ĐIỂM		0 tài liệu công khai đủ thông tin
ÍT	2/6 tài liệu không bắt buộc được công bố	

Bảng 11: Kết quả chấm POBI tỉnh Bình Phước năm 2017

Tài liệu ngân sách	Điểm POBI 2017	Điểm quy đổi (thang điểm 100)
1. Báo cáo Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2018 trình HĐND tỉnh	0	0
2. Báo cáo dự toán ngân sách tỉnh đã được HĐND tỉnh quyết định và báo cáo dự toán ngân sách tỉnh chi tiết do UBND tỉnh giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách cấp dưới (ban ngành cấp tỉnh và các huyện)	166	5.5
3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 3/2017	0	0
4. Báo cáo số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2017	0	0
5. Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh đã được HĐND tỉnh quyết định	100	3.3
TỔNG ĐIỂM POBI	266	8.9
6. Các tài liệu không tính điểm POBI và 02 câu hỏi bổ sung về các khoản thu, chi ngoài ngân sách (điểm khuyến khích)	300	37.5

Nguồn: Kết quả chấm điểm của Nhóm nghiên cứu, 2018

Tài liệu ngân sách bắt buộc công khai, có tính điểm POBI 2017

Tỉnh Bình Phước công khai 2/5 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán ngân sách tỉnh năm 2018 được HĐND tỉnh phê duyệt, Báo cáo quyết toán ngân sách tỉnh năm 2016. Các tài liệu không được công khai, bao gồm: Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh Quý 3/2017, Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách tỉnh năm 2017, Dự thảo dự toán ngân sách tỉnh năm 2018 trình HĐND tỉnh (xem Bảng 11). Trong đó:

- *Báo cáo Dự toán ngân sách tỉnh năm 2018* được HĐND tỉnh phê duyệt được công bố công khai ngày 20/12/2017 trên website Đại biểu nhân dân tỉnh Bình Phước. Báo cáo dự toán được công bố trong vòng 30 ngày sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về Dự toán ngân sách tỉnh năm 2018, đúng thời hạn so với quy định của Thông tư 343. Tỉnh Bình Phước đạt 166/700 điểm đối với tài liệu này, bằng điểm với các tỉnh Hà Tĩnh và Vĩnh Long. Báo cáo dự toán được phê duyệt phản ánh 3/13 bảng biểu theo quy định của Thông tư 343. Các biểu còn thiếu theo quy định của Thông tư 343 bao gồm: Biểu 46 về Cân đối ngân sách địa phương năm 2018, Biểu 47 về Cân đối nguồn thu, chi dự toán ngân sách cấp tỉnh và ngân sách huyện năm 2018, Biểu 50 về Dự toán chi ngân sách cấp tỉnh theo từng lĩnh vực năm 2018, Biểu 51 về Dự toán chi ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức năm 2018, Biểu 52 về Dự toán chi đầu tư phát triển của ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức theo lĩnh vực năm 2018, Biểu 53 về Dự toán chi thường xuyên của ngân sách cấp tỉnh cho từng cơ quan, tổ chức theo lĩnh vực năm 2018, Biểu 54 về Tỷ lệ phần trăm các khoản thu phân chia giữa ngân sách cấp tỉnh và chính quyền địa phương năm 2018, Biểu 57 về Dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia ngân sách cấp tỉnh và ngân sách huyện năm 2018, Biểu 56 về Dự toán bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách từng huyện năm 2018 và Biểu 58 về Danh mục các chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước năm 2018. Ngoài ra, Biểu Dự toán thu theo lĩnh vực (Biểu 48) có phản ánh các khoản thu nội địa cụ thể song không đầy đủ, chỉ có 17/18 mục theo quy định (thiếu Mục Tiền cho thuê và bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước).
- *Báo cáo Quyết toán ngân sách tỉnh năm 2016* đã được HĐND tỉnh phê duyệt được công khai 20/12/2018 trên website Đại biểu nhân dân tỉnh Bình Phước. Báo cáo được công khai trong vòng 30 ngày kể từ ngày HĐND phê chuẩn Nghị quyết về phê chuẩn Quyết toán ngân sách tỉnh năm 2016, đúng thời hạn quy định của Thông tư 343. Tuy nhiên báo cáo Quyết toán ngân sách chỉ được công khai dưới hình thức Nghị quyết và không có các bảng biểu đi kèm.

Tài liệu khuyến khích, không tính điểm POBI 2017

Tỉnh Bình Phước công khai 2/6 loại tài liệu khuyến khích, bao gồm: Danh mục dự án đầu tư công năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Phước và Kế hoạch Đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Bình Phước.